

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
COURSE SPECIFICATION

I. Thông tin tổng quát - General information

1. Tên môn học tiếng Việt/ Course title in Vietnamese: Tin học văn phòng nâng cao

Mã môn học/Course code: COMP1310

2. Tên môn học tiếng Anh/ Course title in English: Advanced Office Informatics

3. Phương thức giảng dạy/Mode of delivery:

Trực tiếp/FTF Trực tuyến/Online Kết hợp/Blended

4. Ngôn ngữ giảng dạy/Language(s) for instruction:

Tiếng Việt/Vietnamese Tiếng Anh/English Cả hai/Both

5. Thuộc thành phần kiến thức/kỹ năng/ Knowledge/Skills:

Giáo dục đại cương/General Kiến thức chuyên ngành/Major

Kiến thức cơ sở/Foundation Kiến thức bổ trợ/Additional

Kiến thức ngành/Discipline Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp/Graduation thesis

6. Số tín chỉ/Credits

Tổng số/Total	Lý thuyết/Theory	Thực hành/Practice	Số giờ tự học/Self-study
3	2	1	90

7. Phụ trách môn học-Administration of the course

a. Khoa/Bộ môn/Faculty/Division: Khoa học cơ bản/Bộ môn Tin học không chuyên.

b. Giảng viên/Academics:

STT	GIẢNG VIÊN	EMAIL
1	Huỳnh Minh Quang	quang.hm@ou.edu.vn
2	Nguyễn Cao Tùng	tung.nc@ou.edu.vn
3	Nguyễn Thị Trâm Anh	tramanh.nguyen@ou.edu.vn
4	Nguyễn Tri Quỳnh Nga	nga.ntq@ou.edu.vn
5	Trần Chí Hiếu	hieu.tc@ou.edu.vn

c. Phòng làm việc/Room: P.502, 35-37 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TP.

HCM

II. Thông tin về môn học-Course overview

1. Mô tả môn học/Course description:

Môn Tin học văn phòng nâng cao thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo của các ngành, ngoại trừ các ngành thuộc khoa Công nghệ thông tin và ngành Khoa học dữ liệu.

Môn học Tin học văn phòng nâng cao hướng dẫn sinh viên sử dụng các phần mềm ứng dụng thông dụng trong văn phòng trình độ nâng cao. Sinh viên học và đạt môn học Tin học văn phòng nâng cao sẽ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao theo thông tư số 03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia trực tiếp hoặc có liên quan đến hoạt động đánh giá kỹ năng sử dụng CNTT.

2. Môn học điều kiện/Requirements:

STT/No.	Môn học điều kiện/ Requirements	Mã môn học/Code
1.	Môn tiên quyết/Pre-requisites	
2.	Môn học trước/Preceding courses	
3.	Môn học song hành/Co-courses	

3. Mục tiêu môn học/Course objectives

Mục tiêu môn học/ Course objectives	Mô tả - Description	CĐR CTĐT phân bổ cho môn học - PLOs
CO1	Sử dụng phần mềm xử lý văn bản, bảng tính, trình chiếu ở mức độ nâng cao	

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học – Course learning outcomes (CLOs)

Học xong môn học này, người học có khả năng

Mục tiêu môn học/Course objectives	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR -Description
CO1	CLO1	Phân biệt được các dạng phần mềm văn phòng. Sử dụng được phần mềm Microsoft Office 365 để tạo tập tin văn bản, bảng tính, tài liệu trình chiếu.
	CLO2	Sử dụng phần mềm xử lý văn bản ở mức độ nâng cao.
	CLO3	Sử dụng phần mềm xử lý bảng tính ở mức độ nâng cao.
	CLO4	Sử dụng phần mềm trình chiếu tính ở mức độ nâng cao.

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

CLOs	
CLO1	
CLO2	
CLO3	
CLO4	

5. Học liệu – Textbooks and materials

a. Giáo trình-Textbooks

[1] Lê Đức Long và cộng sự. *Giáo trình tin học nâng cao*. Nhà xuất bản đại học Sư phạm TP.HCM, TP.HCM, 2019 [61912]

b. Tài liệu tham khảo (liệt kê tối đa 3 tài liệu tham khảo)/Other materials

[2] www.office.com

[3] workspace.google.com

[4] www.libreoffice.org

c. Phần mềm/Software

[1] Microsoft Windows 10.

[2] Microsoft 365.

6. Đánh giá môn học/Student assessment

Thành phần đánh giá/Type of assessment	Bài đánh giá Assessment methods	Thời điểm Assessment time	CĐR môn học/CLOs	Tỷ lệ % Weight %
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A1. Đánh giá quá trình/Formative assessment	A1.1 Trắc nghiệm kiến thức chương 1, 2, 3, 4 (trên LMS)	Buổi 11	CLO1, CLO2,CLO3,CLO4	10%
	A1.2 Tham gia thảo luận diễn đàn (GV đánh giá tổng kết quá trình thảo luận của SV)	Buổi 12	CLO1, CLO2,CLO3,CLO4	5%
	Tổng cộng			15%
A2. Đánh giá giữa kỳ/ Mid-term assessment	Bài kiểm tra soạn thảo văn bản	Buổi 6	CLO2	35%
	Tổng cộng			35%
A3. Đánh giá cuối kỳ /End-of-course assessment	Bài kiểm tra lập bảng tính và soạn bài trình chiếu	Kết thúc môn học	CLO3,CLO4	50%
	Tổng cộng			50%
Tổng cộng/Total				100%

a) Hình thức – Nội dung – Thời lượng của các bài đánh giá/Assessment format, content

Bài đánh giá	Hình thức	Nội dung	Thời lượng	Công cụ đánh giá
A1.1	Trắc nghiệm	Trắc nghiệm kiến thức chương 1,2,3,4	30 phút	Ma trận đề thi
A1.2	Thảo luận diễn đàn	Thảo luận trên diễn đàn LMS	GV đánh giá trong suốt quá trình học	Rubrics 1
A2	Bài thực hành	Bài kiểm tra soạn thảo văn bản	60 phút	Rubrics 2
A3	Bài thực hành	Bài kiểm tra lập bảng tính và soạn bài trình chiếu	90 phút	Rubrics 3

b) Rubrics (bảng tiêu chí đánh giá):

+ Ma trận đề thi: Trắc nghiệm kiến thức chương 1,2,3,4 (A1.1)

Tên phần (CDR, nội dung, chương...)	Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cộng
Phần/Chương 1	CLO1	CLO1	CLO1	
Số câu Số điểm	Số câu: 1 Số điểm: 0,5	Số câu: 3 Số điểm: 1,5	Số câu: 1 Số điểm: 0,5	Số câu: 5 2,5 điểm= 25%
Phần/Chương 2	CLO2	CLO2	CLO2	
Số câu Số điểm	Số câu: 1 Số điểm: 0,5	Số câu: 3 Số điểm: 1,5	Số câu: 1 Số điểm: 0,5	Số câu: 5 2,5 điểm= 25%
Phần/Chương 3	CLO3	CLO3	CLO3	
Số câu Số điểm	Số câu: 1 Số điểm: 0,5	Số câu: 3 Số điểm: 1,5	Số câu: 1 Số điểm: 0,5	Số câu: 5 2,5 điểm= 25%
Phần/Chương 4	CLO4	CLO4	CLO4	
Số câu Số điểm	Số câu: 1 Số điểm: 0,5	Số câu: 3 Số điểm: 1,5	Số câu: 1 Số điểm: 0,5	Số câu: 5 2,5 điểm= 25%
Tổng số câu Tổng số điểm	Số câu: 4 Số điểm: 20 %	Số câu: 12 Số điểm: 60 %	Số câu: 4 Số điểm: 20 %	Số câu: 20 Số điểm: 10

+ Rubrics 1: Kiểm tra quá trình (A1.2)

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả chất lượng	CLO
A	8,5 - 10	Tham gia thảo luận thường xuyên và trả lời chính xác các chủ đề, không có lỗi.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
B	7,0 – 8,4	Tham gia thảo luận thường xuyên và trả lời tương đối chính xác các chủ đề, có ít lỗi.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
C	5,5 – 6,9	Có tham gia thảo luận và trả lời các chủ đề tương đối chính xác, có ít lỗi.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4
D	4,0 – 5,4	Có tham gia thảo luận và trả lời các chủ đề ở mức độ chính xác trung bình, có ít lỗi.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả chất lượng	CLO
F	Dưới 4,0	Không tham gia thảo luận hoặc trả lời sai chủ đề.	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4

+ Rubrics 2: Đánh giá giữa kỳ (A2)

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả chất lượng	CLO
A	8,5 - 10	Nhập chính xác văn bản và định dạng đúng yêu cầu. Chèn mục lục, header, footer vào văn bản nhiều trang.	CLO2
B	7,0 – 8,4	Nhập chính xác văn bản và định dạng gần đúng yêu cầu. Thực hiện được ít nhất một thao tác: chèn mục lục, header, footer vào văn bản nhiều trang.	CLO2
C	5,5 – 6,9	Nhập chính xác văn bản và định dạng gần đúng yêu cầu. Thực hiện không chính xác hoặc không thực hiện được các thao tác: chèn mục lục, header, footer vào văn bản nhiều trang.	CLO2
D	4,0 – 5,4	Nhập chính xác văn bản và định dạng gần đúng yêu cầu. Không thực hiện được các thao tác: chèn mục lục, header, footer vào văn bản nhiều trang.	CLO2
F	Dưới 4,0	Nhập văn bản và định dạng chưa đúng yêu cầu. Không thực hiện được các thao tác: chèn mục lục, header, footer vào văn bản nhiều trang.	CLO2

+ Rubrics 3: Kiểm tra cuối kỳ (A3)

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả chất lượng	CLO
A	8,5 - 10	Tạo và định dạng bài thuyết trình, chèn các đối tượng đồ họa vào bài thuyết trình, tạo các hiệu ứng, tạo liên	CLO3, CLO4

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả chất lượng	CLO
		<p>kết cho các slides theo đúng yêu cầu. Thực hiện được các thao tác trên slide master.</p> <p>Tạo bảng tính, nhập dữ liệu, tạo công thức sử dụng các toán tử, các hàm thông dụng có kết quả chính xác và công thức sao chép được kết quả đúng cho các ô lân cận. Sắp xếp, lọc dữ liệu, tạo biểu đồ, định dạng bảng tính.</p>	
B	7,0 – 8,4	<p>Tạo và định dạng bài thuyết trình, chèn các đối tượng đồ họa vào bài thuyết trình, có các hiệu ứng, tạo liên kết cho các slides. Không thực hiện được các thao tác trên slide master.</p> <p>Tạo bảng tính, nhập dữ liệu, tạo công thức sử dụng các toán tử, các hàm thông dụng có kết quả chính xác, định dạng bảng tính. Không thực hiện được thống kê, tạo biểu đồ, trích lọc dữ liệu.</p>	CLO3, CLO4
C	5,5 – 6,9	<p>Tạo và định dạng bài thuyết trình, chèn các đối tượng đồ họa vào bài thuyết trình, không có các hiệu ứng động cho các slides. Không thực hiện được các thao tác trên slide master.</p> <p>Tạo bảng tính, nhập dữ liệu, tạo công thức sử dụng các toán tử, các hàm thông dụng có kết quả chính xác nhưng công thức sao chép không có kết quả đúng cho các ô lân cận, định dạng bảng tính. Không thực hiện được thống kê, tạo biểu đồ, trích lọc dữ liệu.</p>	CLO3, CLO4
D	4,0 – 5,4	<p>Tạo và định dạng bài thuyết trình, không chèn các đối tượng đồ họa vào bài thuyết trình, không có các hiệu ứng, liên kết cho các slides theo yêu cầu. Không thực hiện được các thao tác trên slide master.</p> <p>Tạo bảng tính, nhập dữ liệu, tạo công thức sử dụng các toán tử, các hàm thông dụng có kết quả chính xác nhưng công thức sao chép không có kết quả đúng cho các ô lân cận, không định dạng bảng tính. Không thực hiện được thống kê, tạo biểu đồ, trích lọc dữ liệu.</p>	CLO3, CLO4

Mức chất lượng	Thang điểm	Mô tả chất lượng	CLO
F	Dưới 4,0	<p>Tạo và định dạng bài thuyết trình không đủ nội dung, không có các hiệu ứng, liên kết cho các slides. Không thực hiện được các thao tác trên slide master.</p> <p>Tạo bảng tính, nhập dữ liệu không đầy đủ, không tạo công thức có kết quả chính xác và công thức sao chép không có kết quả đúng cho các ô lân cận. Không thực hiện được thống kê, tạo biểu đồ, trích lọc dữ liệu.</p>	CLO3, CLO4

7. Kế hoạch giảng dạy (Tỷ lệ trực tuyến /Teaching schedule): 15/60

a. Lớp ban ngày (5 tiết/buổi):

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning								Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials	
			Tự học/Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)				
					Lý thuyết/Theory		Thực hành/Practice		Lý thuyết/Theory				
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)					
1	Chương 1: Tổng quan 1.1. Phần mềm văn phòng 1.1.1. Giới thiệu chung 1.1.2. Phần mềm văn phòng mã nguồn mở 1.1.3. Phần mềm văn phòng dạng online 1.1.4. Phần mềm thương mại	CLO1	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Tham khảo các website phần mềm Trải nghiệm với phần mềm Ms Office Thảo luận trên LMS 	5						Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Cung cấp tài liệu đa phương tiện (dùng chung). Đặt câu hỏi thảo luận. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Xem tài liệu đa phương tiện. Thảo luận 	2	A1.1	[2],[3],[4]
2	1.2. Microsoft 365 1.2.1. Làm quen với các thành phần giao diện cơ bản	CLO1 CLO2	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS 	7	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng 	2	Giảng viên hướng dẫn thực hành:	3				[2]	

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CĐR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning						Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/FTF		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)			
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Thực hành/Practice	Lý thuyết/Theory	Số giờ Periods		
(1)	(2) 1.2.2. Làm việc với tập tin 1.2.3. Sử dụng hệ thống trợ giúp Chương 2: Xử lý văn bản nâng cao 2.1. Định dạng 2.1.1. Định dạng ký tự 2.1.2. Định dạng đoạn 2.1.3. Định dạng dùng styles	(3)	(4) • Tham khảo các website phần mềm • Trải nghệm với phần mềm Ms Office Thảo luận trên LMS	(5) • Đặt câu hỏi thảo luận Sinh viên: • Nghe giảng • Thảo luận	(6) • Làm việc với phần mềm Microsoft Office • Làm việc với tập tin Sinh viên: • Thực hành	(7)	(8)	(9)		
3	2.1.4. Đánh số thứ tự nhiều cấp 2.2. Thiết lập trang 2.2.1. Phần đoạn 2.2.2. Thiết lập trang 2.2.3. Tạo tiêu đề trang 2.3. Trình bày văn bản theo cột 2.3.1. Chia cột	CLO2	• Xem bài trên LMS • Thảo luận trên LMS	Giảng viên: • Thuyết giảng Sinh viên: • Nghe giảng	Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Thực hành	2 3	A1.1 A1.2 A.2	[1] tr.22-tr.27		
4	2.3.2. Sử dụng bảng 2.3.3. Sử dụng tab 2.4. Tạo tham chiếu 2.4.1. Tạo chú thích 2.4.2. Tạo mục lục	CLO2	• Xem bài trên LMS	Giảng viên: • Thuyết giảng Sinh viên:	Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành	2 3		[1] tr.27-tr.28		

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning						Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/FTF		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)			
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Hoạt động Activity		
(1)	(2) 2.4.3. Tạo danh mục trích dẫn 2.4.4. Tạo tham chiếu	(3)	(4) • Thảo luận trên LMS	(5) • Nghe giảng	(6) Sinh viên: • Thực hành	(7) (7)	(8) (8)	(9) (9)		
5	2.5. Trộn thư 2.5.1. Trộn thư dùng wizard 2.5.2. Hiệu chỉnh thư	CLO2	• Xem bài trên LMS • Thảo luận trên LMS			Giảng viên: • Cung cấp tài liệu đa phương tiện (dùng chung). • Đặt câu hỏi thảo luận. Sinh viên: • Xem tài liệu đa phương tiện. • Thảo luận	A1.1 A1.2 A.2	[1]tr.56-tr.57		
6	Chương 3: Sử dụng bảng tính nâng cao 3.1. Định dạng 3.1.1. Định dạng dữ liệu	CLO3	• Xem bài trên LMS	Giảng viên: • Thuyết giảng	Giảng viên:	2 3	A1.1 A1.2 A3	[1]tr.74-tr.76		

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning								Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/TF		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)		(7)	(8)		
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Thực hành/Practice		Số giờ Periods				
						Hoạt động Activity	Số giờ Periods					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)				
	3.1.2. Định dạng có điều kiện 3.1.3. Định dạng như một Table 3.2. Sử dụng hàm 3.2.1. Tạo công thức		<ul style="list-style-type: none"> Thảo luận trên LMS 	Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 							
7	3.2.2. Hàm luận lý 3.2.3. Hàm dò tìm	CLO3	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	1	4		A1.1 A1.2 A3	[] tr.104- tr.114		
8	3.2.4. Hàm thống kê 3.2.5. Hàm cơ sở dữ liệu		<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	1	4					

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning						Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials						
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/FTF		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)									
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Số giờ Periods			Hoạt động Activity	Số giờ Periods				
(1)	3.3. Biểu đồ và Pivot table 3.3.1. Biểu đồ 3.3.2. Pivot table	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)								
9		CLO3	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	11				Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Cung cấp tài liệu đa phương tiện (dùng chung). Đặt câu hỏi thảo luận. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Xem tài liệu đa phương tiện. Thảo luận. 	5	A1.1 A1.2 A3	[1] tr.96-tr.98					
10	3.4. Thao tác với dữ liệu 3.4.1. Sắp xếp 3.4.2. Lọc dữ liệu 3.4.3. Tổng kết dữ liệu theo nhóm		<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	7				Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	2				Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: 	3		[1] tr.86-tr.93

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning								Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials	
			Tự học/Self-study		Trực tiếp/FTF				Trực tuyến (nếu có)/Online (if any)				
					Lý thuyết/Theory		Thực hành/Practice		Lý thuyết/Theory				
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)					
								• Thực hành					
11	Chương 4: Sử dụng trình chiếu nâng cao 4.1. Định dạng bài trình bày 4.1.1. Thiết kế nội dung và hình thức bài trình bày hiệu quả 4.1.2. Theme 4.1.3. Định dạng các đối tượng đồ họa 4.1.4. Chèn âm thanh và phim 4.1.5. Tạo hiệu ứng 4.1.6. Sử dụng liên kết	CLO4	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	7	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	2		Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	3		A1.1 A1.2 A3	[1]tr.125- tr.125 [1]tr.127- tr.130	
12	4.2. Hiệu chỉnh Slide master 4.2.1. Hiệu chỉnh slide master 4.2.2. Hiệu chỉnh các layout 4.2.3. Thêm layout	CLO4	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	5	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	1		Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	4		A1.1 A1.2 A3	[1] tr.125- tr.125	
13	4.3. Trình chiếu 4.3.1. Thiết lập trình tự trình chiếu	CLO4	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS 	6						Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Cung cấp tài 	3	A1.1 A1.2 A3	[1] tr.137- tr.141

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning								Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/FTF				Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)			
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Hoạt động Activity		
(1)	4.3.2. Sử dụng công cụ hỗ trợ trình chiếu	(3)	(4) • Thảo luận trên LMS	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)				
						liệu đa phương tiện (dùng chung). • Đặt câu hỏi thảo luận. Sinh viên: • Xem tài liệu đa phương tiện. • Thảo luận						
Tổng cộng/Total			X	X	X	X	X	X	X	15	X	X

b. Lớp ban đêm (3 tiết/buổi):

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning						Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials		
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/Theory		Thực tiếp/FTF				Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)	
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods			Hoạt động Activity	Số giờ Periods
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)				
1	Chương 1: Tổng quan 1.1. Phần mềm văn phòng 1.1.1. Giới thiệu chung 1.1.2. Phần mềm văn phòng mã nguồn mở 1.1.3. Phần mềm văn phòng dạng online 1.1.4. Phần mềm thương mại	CLO1	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Tham khảo các website phần mềm Trải nghiệm với phần mềm Ms Office Thảo luận trên LMS 	5	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Cung cấp tài liệu đa phương tiện (dùng chung). Đặt câu hỏi thảo luận. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Xem tài liệu đa phương tiện. Thảo luận. 	2	A1.1	[2],[3],[4]				
2	1.2. Microsoft 365 1.1.5. Làm quen với các thành phần giao diện cơ bản 1.1.6. Làm việc với tập tin	CLO1 CLO2	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Tham khảo các 	3,5	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng 	1	Giảng viên hướng dẫn thực hành: <ul style="list-style-type: none"> Làm việc với phần 	2	[2]			

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning						Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/FTF		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)			
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity		
(1)	1.1.7. Sử dụng hệ thống trợ giúp	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)		
3	Chương 2: Xử lý văn bản nâng cao 2.1. Định dạng 2.1.1. Định dạng ký tự 2.1.2. Định dạng đoạn 2.1.3. Định dạng dùng styles 2.1.4. Đánh số thứ tự nhiều cấp	CLO2	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	<ul style="list-style-type: none"> Đặt câu hỏi thảo luận Sinh viên: • Nghe giảng Thảo luận 	<ul style="list-style-type: none"> mềm Microsoft Office Làm việc với tập tin Sinh viên: • Thực hành 		<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Thực hành 	<ul style="list-style-type: none"> [1] tr.22-tr.27 [2] WD 1-1, WD 2-1, WD 4-1 		
4	2.2. Thiết lập trang 2.2.1. Phân đoạn 2.2.2. Thiết lập trang 2.2.3. Tạo tiêu đề trang	CLO2	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: • Thuyết giảng Sinh viên: • Nghe giảng 	<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Thực hành 		<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: • Hướng dẫn thực hành Sinh viên: • Thực hành 	<ul style="list-style-type: none"> [1] tr.22-tr.27 [2] WD 1-1, WD 2-1, WD 4-1 		

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning										Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials	
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/Theory		Thực hành/Practice		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)		(8)	(9)			
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Hoạt động Activity					Số giờ Periods
			(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)							
5	2.3. Trình bày văn bản theo cột 2.3.1. Chia cột 2.3.2. Sử dụng bảng 2.3.3. Sử dụng tab	CLO2	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	<ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	<ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: Nghe giảng 	<ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: Thực hành 	2				<ul style="list-style-type: none"> A1.1 A1.2 A.2 	<ul style="list-style-type: none"> [1] tr.22-tr.27 [2] WD 1-1, WD 2-1, WD 4-1 		
6	2.4. Tạo tham chiếu 2.4.1. Tạo chú thích 2.4.2. Tạo mục lục 2.4.3. Tạo danh mục trích dẫn 2.4.4. Tạo tham chiếu	CLO2	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	<ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: Nghe giảng 	<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: Thực hành 	2						<ul style="list-style-type: none"> A1.1 A1.2 A.2 	<ul style="list-style-type: none"> [1] tr.27-tr.28 [2] WD 1-1, WD 4-1 		
7	2.5. Trộn thư 2.5.1. Trộn thư dùng wizard 2.5.2. Hiệu chỉnh thư	CLO2	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS 									<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: Cung cấp tài 	5	<ul style="list-style-type: none"> A1.1 A1.2 A.2 	<ul style="list-style-type: none"> [1]tr.56-tr.57

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning						Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/TFP		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)			
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Số giờ Periods		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)		
			<ul style="list-style-type: none"> Thảo luận trên LMS 					<ul style="list-style-type: none"> liệu đa phương tiện (dùng chung). Đặt câu hỏi thảo luận. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Xem tài liệu đa phương tiện. Thảo luận 		
8	Chương 3: Sử dụng bảng tính nâng cao 3.1. Định dạng 3.1.1. Định dạng dữ liệu 3.1.2. Định dạng có điều kiện 3.1.3. Định dạng như một Table	CLO3	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	3,5	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	1	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	2	AI.1 AI.2 A3 [1]tr.74-tr.76	
9	3.2. Sử dụng hàm 3.2.1. Tạo công thức 3.2.2. Hàm luận lý	CLO3	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS 	3,5	Giảng viên: Giảng viên:	1	Giảng viên:	2	AI.1 AI.2 A3 [1] tr.104-tr.114	

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning								Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials	
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/Theory		Thực hành/Practice		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)				
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Hoạt động Activity			Số giờ Periods
			(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)					
(1)		(3)	<ul style="list-style-type: none"> Thảo luận trên LMS 	<ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	<ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 								
10	3.2.3. Hàm dò tìm	CLO3	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	1	2			A1.1 A1.2 A3	[1] tr.104- tr.114		
11	3.2.4. Hàm thống kê		<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	<ul style="list-style-type: none"> Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	1	2						

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning						Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/FTF		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)			
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Hoạt động Activity		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)		
12	3.2.5. Hàm cơ sở dữ liệu		<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 					
13	3.3. Biểu đồ và Pivot table 3.3.1. Biểu đồ 3.3.2. Pivot table	CLO3	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 			Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Cung cấp tài liệu đa phương tiện (dùng chung). Đặt câu hỏi thảo luận. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Xem tài liệu đa phương tiện. 	5 A1.1 A1.2 A3	[1] tr.96-tr.98		

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning								Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/FTF		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)		Số giờ Periods	Số giờ Periods		
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Hoạt động Activity				
			(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)				
14	3.4. Thao tác với dữ liệu 3.4.1. Sắp xếp 3.4.2. Lọc dữ liệu 3.4.3. Tổng kết dữ liệu theo nhóm		<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	1	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	2	<ul style="list-style-type: none"> Thảo luận. 		[1] tr.86-tr.93		
15	Chương 4: Sử dụng trình chiếu nâng cao 4.1. Định dạng bài trình bày 4.1.1. Thiết kế nội dung và hình thức bài trình bày hiệu quả 4.1.2. Theme 4.1.3. Định dạng các đối tượng đồ họa	CLO4	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	1	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	2		A1.1 A1.2 A3	[1]tr.125- tr.125 [1]tr.127- tr.130		

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CDR môn học CLOs	Hoạt động dạy và học/Teaching and learning						Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			Tự học/Self-study		Thực tiếp/FTF		Thực tuyến (nếu có)/Online (if any)			
			Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Hoạt động Activity	Số giờ Periods	Lý thuyết/Theory	Hoạt động Activity		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)		
16	4.1.4. Chèn âm thanh và phim 4.1.5. Tạo hiệu ứng 4.1.6. Sử dụng liên kết	CLO4	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	3,5	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	1	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	2	A1.1 A1.2 A3	[1]tr.125- tr.125 [1]tr.127- tr.130
17	4.2. Hiệu chỉnh Slide master 4.2.1. Hiệu chỉnh slide master	CLO4	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	3,5	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	1	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	2	A1.1 A1.2 A3	[1] tr.125- tr.125
18	4.2.2. Hiệu chỉnh các layout 4.2.3. Thêm layout	CLO4	<ul style="list-style-type: none"> Xem bài trên LMS Thảo luận trên LMS 	3,5	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Thuyết giảng Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Nghe giảng 	1	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn thực hành Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> Thực hành 	2	A1.1 A1.2 A3	[1] tr.125- tr.125

8. Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và phương pháp giảng dạy – phương pháp đánh giá

a. Lớp ban ngày (5 tiết/buổi):

Tuần/buổi học Week Section	Nội dung Content	CĐR môn học CLOs	Hình thức dạy học Teaching and learning methods	Hình thức đánh giá Student assessment
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1-2	Chương 1: Tổng quan	CLO1: Phân biệt được các dạng phần mềm văn phòng. Sử dụng được phần mềm Microsoft Office 365 để tạo tập tin văn bản, bảng tính, tài liệu trình chiếu.	Thuyết trình, hướng dẫn thực hành, lớp học đảo ngược, hỏi đáp.	Trắc nghiệm, bài thực hành.
2-5	Chương 2: Xử lý văn bản nâng cao	CLO2: Sử dụng phần mềm xử lý văn bản ở mức độ nâng cao.	Thuyết trình, hướng dẫn thực hành, lớp học đảo ngược, hỏi đáp, dạy học dự án.	Trắc nghiệm, bài thực hành.
6-10	Chương 3: Sử dụng bảng tính nâng cao	CLO3: Sử dụng phần mềm xử lý bảng tính ở mức độ nâng cao.	Thuyết trình, hướng dẫn thực hành, lớp học đảo ngược, hỏi đáp, dạy học dự án.	Trắc nghiệm, bài thực hành.
11-13	Chương 4: Sử dụng trình chiếu nâng cao	CLO4: Sử dụng phần mềm trình chiếu tính ở mức độ nâng cao.	Thuyết trình, hướng dẫn thực hành, lớp học đảo ngược, hỏi đáp, dạy học dự án.	Trắc nghiệm, bài thực hành.

b. Lớp ban đêm (3 tiết/buổi):

Tuần/buổi học Week Section	Nội dung Content	CĐR môn học CLOs	Hình thức dạy học Teaching and learning methods	Hình thức đánh giá Student assessment
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1-2	Chương 1: Tổng quan	CLO1: Phân biệt được các dạng phần mềm văn phòng. Sử dụng được phần mềm Microsoft Office 365 để tạo tập tin văn bản, bảng tính, tài liệu trình chiếu.	Thuyết trình, hướng dẫn thực hành, lớp học đảo ngược, hỏi đáp.	Trắc nghiệm, bài thực hành.
3-7	Chương 2: Xử lý văn bản nâng cao	CLO2: Sử dụng phần mềm xử lý văn bản ở mức độ nâng cao.	Thuyết trình, hướng dẫn thực hành, lớp học đảo ngược, hỏi đáp, dạy học dự án.	Trắc nghiệm, bài thực hành.
8-14	Chương 3: Sử dụng bảng tính nâng cao	CLO3: Sử dụng phần mềm xử lý bảng tính ở mức độ nâng cao.	Thuyết trình, hướng dẫn thực hành, lớp học đảo ngược, hỏi đáp, dạy học dự án.	Trắc nghiệm, bài thực hành.
15-19	Chương 4: Sử dụng trình chiếu nâng cao	CLO4: Sử dụng phần mềm trình chiếu tính ở mức độ nâng cao.	Thuyết trình, hướng dẫn thực hành, lớp học đảo ngược, hỏi đáp, dạy học dự án.	Trắc nghiệm, bài thực hành.

9. Quy định của môn học/Course policy

- Sinh viên nộp bài thực hành, bài kiểm tra đúng theo thời gian quy định của giảng viên.
- Nội quy lớp học: tuân theo nội quy Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Ban hành kèm quyết định số 1090/QĐ-ĐHM ngày 26/12/2011 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

**TRƯỞNG KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN
DEAN OF THE FACULTY**

(Ký và ghi rõ họ tên-Signed with fullname)



Lê Xuân Trường

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
ACADEMIC**

(Ký và ghi rõ họ tên- Signed with fullname)



Nguyễn Cao Tùng